

Số: /QĐ-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6
Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Tiên Yên năm học 2025-2026
GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT- BGDDT ngày 23/02/2023 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của UBND tỉnh phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6 THCS trường phổ thông dân tộc nội trú và lớp 10 THPT các năm học 2023-2024, 2024-2025, 2025-2026; Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông và phổ thông dân tộc nội trú năm học 2025-2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 08/SGDDT-GDPT ngày 03/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 6 THCS năm học 2025-2026; Quyết định số 198/QĐ -SGDDT ngày 29/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định địa bàn tuyển sinh, mã nhóm xét tuyển và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, trường trung học phổ thông công lập năm học 2025 – 2026 của tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-SGDĐT ngày 16/5/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Tờ trình số 228/TT- HĐTS ngày 07/6/2025 của Hội đồng tuyển sinh Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Tiên Yên về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2025-2026;

Theo đề nghị của Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2025-2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả trúng tuyển lớp 6 THCS năm học 2025 - 2026 của Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Tiên Yên như sau:

1. Số lượng: 60 (sáu mươi) học sinh.
2. Số lớp: 02 (hai) lớp.
3. Điểm trúng tuyển: 18 (mười tám) điểm.

(Danh sách chi tiết kèm theo Quyết định).

Điều 2. Hiệu trưởng Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Tiên Yên có trách nhiệm công bố công khai kết quả tuyển sinh tới học sinh, cha mẹ học sinh và thông báo Kế hoạch nhập học của trường cho các học sinh trúng tuyển theo quy định.

Điều 3. Trưởng các phòng: Tổ chức và hành chính, Giáo dục Phổ thông, Hiệu trưởng Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Tiên Yên và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Giám đốc; Phó giám đốc Sở;
- Lưu: VT, GDPT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trịnh Đình Hải

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NINH

DANH SÁCH HỌC SINH
TRÚNG TUYỂN LỚP 6 PTDT NỘI TRÚ THCS VÀ THPT TIỀN YÊN
Năm học 2025 - 2026

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú (thôn, xã, huyện)	Nữ	Dân tộc	Học sinh trường Tiểu học (PTCS)	Kết quả GD lớp 5	Điểm xét tuyển	Tổng T+TV 5 năm
1	Phạm Nhật Gia Bảo	18/02/2014	Bình Liêu, Quảng Ninh	Thôn Bồn, xã Đồng Rui, huyện Tiên Yên		Tày	Đồng Rui	HTXS	20	97
2	Tăng Thị Thùy Trang	08/01/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Khe Ngàn, xã Đại Dục, huyện Tiên Yên	x	Sán Chi	Đại Dục 1	HTXS	20	95
3	Lý Gia Uy	12/12/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Đông Ngừ, xã Đông Ngừ, huyện Tiên Yên		Hoa	Đông Ngừ	HTXS	20	95
4	Voòng Thị Trúc	18/3/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Đông Mộc, xã Đông Ngừ, huyện Tiên Yên	x	Dao	Đông Ngừ	HTXS	20	91
5	Vì Đình Nguyên	14/5/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Pắc Phai, xã Diên Xá, huyện Tiên Yên		Tày	Diễn Xá	HTXS	19	98
6	Dương Thị Thu Trang	06/9/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Pắc Phai, xã Diên Xá, huyện Tiên Yên	x	Tày	Diễn Xá	HTXS	19	98
7	Chiu Thị Yến	25/9/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Đông Mộc, xã Đông Ngừ, huyện Tiên Yên	x	Dao	Đông Ngừ	HTXS	19	96
8	Hoàng Duy Chí	03/3/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Đồng Đam, xã Đông Ngừ, huyện Tiên Yên		Tày	Đông Ngừ	HTXS	19	95
9	Lã Đức Anh	07/8/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Chiến Thắng, xã Diên Xá, huyện Tiên Yên		Tày	Diễn Xá	HTXS	19	95
10	Ninh Minh Châu	18/11/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Khe Lặc, xã Đại Dục, huyện Tiên Yên	x	Sán Chi	Đại Dục 2	HTXS	19	94
11	Trạc Anh Thơ	18/10/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Đông Mộc, xã Đông Ngừ, huyện Tiên Yên	x	Dao	Đông Ngừ	HTXS	19	94
12	Lý Kim Ngân	06/8/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Phái Giác, xã Đại Dục, huyện Tiên Yên	x	Sán Chi	Đại Dục 1	HTXS	19	93
13	Trần Ngọc Hân	23/01/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Bắc Lù, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Tày	Hà Lâu	HTXS	19	93
14	Hoàng Đức Duy	28/6/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Khe Lặc, xã Đại Dục, huyện Tiên Yên		Sán Chi	Đại Dục 2	HTXS	19	92
15	Lý Đức Vũ	18/8/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Đông Mộc, xã Đông Ngừ, huyện Tiên Yên		Dao	Đông Ngừ	HTXS	19	92
16	Trần Nhật Quang	17/01/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Bắc Lù, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên		Tày	Hà Lâu	HTXS	19	92
17	Hà Thanh Tâm	08/9/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Bình Minh, xã Hải Lang, huyện Tiên Yên	x	Dao	Hải Lang	HTXS	19	92
18	Chiêu Văn Nghiệp	18/8/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Tiên Hải, xã Diên Xá, huyện Tiên Yên		Dao	Diễn Xá	HTXS	19	92
19	Lý Hoàng Thảo My	12/12/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Hà Bắc, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Dao	Hà Lâu	HTSX	19	92
20	Tô Ngọc Linh Đan	08/12/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Bắc Lù, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Tày	Hà Lâu	HTXS	19	91
21	Lê Trần Kiều Trang	26/8/2014	Hà Đông, Hà Nội	Thôn Bắc Lù, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Tày	Hà Lâu	HTXS	19	90
22	Phùng Thế Văn	24/9/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Tân Lập, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên		Dao	Hà Lâu	HTXS	19	90
23	Lạc Thị Thu Thảo	26/01/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Nà Bắc, xã Đông Hải, huyện Tiên Yên	x	Sán chi	Đông Hải	HTXS	19	90
24	Ninh Văn Tuấn	22/10/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Khe Lặc, xã Đại Dục, huyện Tiên Yên		Sán Chi	Đại Dục 2	HTXS	19	89
25	Chiêu Thị Tươi	11/01/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Hà Bắc, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Dao	Hà Lâu	HTXS	19	89
26	Trần Đăng Nhuận	29/3/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Tênh Pò, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên		Tày	Phong Dụ	HTXS	19	89
27	Tăng Quốc Thiện	09/7/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Hà Bắc, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên		Dao	Hà Lâu	HTXS	19	88
28	Phùng Thị Ngọc Hân	13/6/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Hà Lâm, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Dao	Hà Lâu	HTXS	19	88
29	Trần Thị Hiền	31/10/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Khe Lặc, xã Đại Dục, huyện Tiên Yên	x	Sán Chi	Đại Dục 2	HTXS	19	85
30	Tăng Thị Thu Hoài	22/8/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Tân Lập, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Dao	Hà Lâu	HTXS	19	80
31	Phùng Thủy Hà	20/6/2014	Hải Hà, Quảng Ninh	Thôn Khe Vàng, xã Diên Xá, huyện Tiên Yên	x	Dao	Diễn Xá	HTXS	18	94
32	Đặng Hồ Phi	03/4/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Khe Muối, xã Yên Than, huyện Tiên Yên		Dao	Yên Than	HTXS	18	92
33	Đinh Ngọc Linh	21/10/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Bắc Lù, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Tày	Hà Lâu	HTXS	18	91
34	Nông Nhật Đăng	06/8/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Đồng Đình, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên		Tày	Phong Dụ	HTXS	18	91
35	Trần Ngọc Dung	31/7/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Hội Phố, xã Đông Hải, huyện Tiên Yên	x	Sán chi	Đông Hải	HTXS	18	91
36	Lý Thị Duyên	04/01/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Khe Mười, xã Đại Dục, huyện Tiên Yên	x	Dao	Đại Dục 2	HTXS	18	90
37	Trần Tuấn Khanh	05/9/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Đồng Đình, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên		Tày	Phong Dụ	HTXS	18	90
38	Nịnh Văn Quang	19/3/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Văn Mây, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên		Sán Chi	Phong Dụ	HTXS	18	89
39	Đặng Tuyết Mưa	09/11/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Tiên Hải, xã Diên Xá, huyện Tiên Yên	x	Dao	Diễn Xá	HTXS	18	89
40	Hoàng Thị Lệ	14/7/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Thống Nhất, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Tày	Hà Lâu	HTXS	18	88
41	Tăng Thị Kiều	31/03/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Nà Cà, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên	x	Dao	Phong Dụ	HTXS	18	87
42	Phoòng Văn Đạt	23/4/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Nà Cà, xã Phong Dụ huyện Tiên Yên		Dao	Phong Dụ	HTXS	18	87
43	Lý Lệ Quyên	27/9/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Kéo Kai, xã Đại Dục, huyện Tiên Yên	x	Sán Chi	Đại Dục 2	HTXS	18	86
44	Vì Thị Quỳnh Như	20/5/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Bắc Lù, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Tày	Hà Lâu	HTXS	18	86
45	Vì Thị Khánh Bằng	19/8/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Bắc Lù, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Tày	Hà Lâu	HTXS	18	85
46	Hoàng Trung Hiếu	11/3/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Đồng Đình, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên		Dao	Phong Dụ	HTXS	18	84
47	Phùng Thị Yến	18/10/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Bồn, xã Đồng Rui, huyện Tiên Yên	x	Dao	Đồng Rui	HTXS	18	83
48	Trần Quang Vinh	15/6/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Đồng Đình, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên		Tày	Phong Dụ	HTXS	18	82
49	Ninh Thị Ngần	07/5/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Kéo Kai, xã Đại Dục, huyện Tiên Yên	x	Sán Chi	Đại Dục 2	HTXS	18	81
50	Chiêu Vy Ân	17/11/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Quế Sơn, xã Đông Ngừ, huyện Tiên Yên	x	Dao	Đông Ngừ	HTT	19	89
51	Voòng Tuấn Thiên	06/3/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Hà Bắc, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên		Dao	Hà Lâu	HTT	19	88
52	Chiêu Thị Phương Anh	13/6/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Khe Ngàn, xã Đại Dục, huyện Tiên Yên	x	Dao	Đại Dục 1	HTT	19	85
53	Phùng Thị Hải Anh	22/11/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Tân Lập, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Dao	Hà Lâu	HTT	19	83
54	Chiêu Thị Bình Yên	10/10/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Đông Mộc, xã Đông Ngừ, huyện Tiên Yên	x	Dao	Đông Ngừ	HTT	19	81
55	Chiêu Kim Phương	7/10/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Quế Sơn, xã Đông Ngừ, huyện Tiên Yên	x	Dao	Đông Ngừ	HTT	19	81
56	Bàn Châu Vinh	11/8/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Hà Bắc, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên		Dao	Hà Lâu	HTT	18	93
57	Choong Phúc Quân	01/4/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Hà Lâm, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên		Dao	Hà Lâu	HTT	18	91
58	Ninh Văn Chung	30/4/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Khe Lục, xã Đại Dục, huyện Tiên Yên		Sán Chi	Đại Dục 1	HTT	18	89
59	Bế Như Bảo Lam	20/12/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Hà Lâm, xã Hà Lâu, huyện Tiên Yên	x	Tày	Hà Lâu	HTT	18	89
60	Đặng Minh Duy	03/4/2014	Tiên Yên, Quảng Ninh	Thôn Tiên Hải, xã Diên Xá, huyện Tiên Yên		Dao	Diễn Xá	HTT	18	89

(Danh sách trên có 60 học sinh)

